

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HS-PT
Ngày 08/9/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đoan

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Ánh

Bà Nguyễn Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử số 2 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Võ Quang H do có kháng cáo của bị cáo Võ Quang H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2020/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Võ Quang H; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 02/11/1991 tại huyện S, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: tiểu khu 4, thị trấn L, huyện S, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Đức Châu và bà Phạm Thị Nhị (đã chết); Vợ, con: không; Tiền án: ngày 24/01/2014 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 13 tháng tù về tội: “Giao cấu với trẻ em”. Ngày 23/9/2014 chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành xong phần dân sự của bản án; Tiền sự: không; Bị bắt ngày 01/3/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh.; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại và xây dựng Đức Lợi; Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Đức Lợi – Giám đốc; Địa chỉ: tổ 16, khu G, phường Y, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Như H; Tên gọi khác: Lê Thanh P; Sinh năm 1962; Địa chỉ: tổ 16, khu G, phường Y, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt;

2. Anh Đào Văn C; Sinh năm 1963; Địa chỉ: xã Phương Trung, huyện T, thành phố Hà Nội; Vắng mặt;

3. Anh Phạm Huy Đ; Sinh năm 1989; Địa chỉ: thôn G, xã Hòa Phú, huyện H, thành phố Hà Nội; Vắng mặt;

4. Anh Vũ Thanh B; Sinh năm 1985; Đơn vị công tác: Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự Công an thành phố B; tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt;

5. Anh Trần Trung K; Sinh năm 1991; Địa chỉ: Tập thể Công an thành phố B, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Quang H là lái xe taxi của hãng Thủ đô Sao. Tối ngày 28/02/2020, H nhận điện thoại khách đặt xe đi thành phố B. Do xe H hết hạn đăng kiểm nên H đã đổi sang xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz biển kiểm soát: 30A-470.61 của anh Phạm Huy Đ (cùng là lái xe taxi của hãng Thủ đô Sao) để chở khách. Khoảng 03 giờ ngày 29/02/2020, H điều khiển xe của anh Đ chở khách từ thành phố Hà Nội đến phường Vàng Danh, thành phố B. Khoảng 07 giờ cùng ngày, sau khi trả khách xong, H có uống rượu rồi lái xe lạng lách tại đoạn đường gần công an phường Vàng Danh thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an thành phố B phát hiện và yêu cầu H về công an phường V để làm việc, đo nồng độ cồn: 0,646mg/L, H chỉ xuất trình được giấy phép lái xe mà không xuất trình được giấy đăng ký xe, giấy kiểm định xe và không ký vào phiếu đo nồng độ cồn. Lực lượng Cảnh sát giao thông đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính và biên bản tạm giữ chiếc xe ô tô trên nhưng H không ký vào biên bản.

Sau đó, lực lượng Cảnh sát giao thông đem chiếc xe trên đến bãi xe của Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại và xây dựng Đức Lợi là nơi Công an thành phố B thuê để trông coi, bảo quản phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ) và bàn giao cho bảo vệ của bãi xe là ông Lê Như H quản lý. Lực lượng Cảnh sát giao thông yêu cầu H ký vào sổ bàn giao xe nhưng H không ký. Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi tạm giữ chiếc xe trên, lực lượng Cảnh sát giao thông đưa lại chìa khóa xe cho H quản lý và hẹn ngày 01/3/2020 đến Trung tâm hành chính công thành phố B để làm việc. Khoảng 15 phút sau, H đi bộ quay lại bãi xe, quan sát thấy lực lượng Cảnh sát giao thông đã rời đi, bảo vệ sơ hở, H đi đến vị trí xe ô tô của anh Đ rồi mở khóa, nổ máy xe điều khiển ra Quốc lộ 18A rồi đi về thành phố Hà Nội trả xe cho anh Đ. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 01/3/2020, công an thành phố B kết hợp cùng Công an phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã tạm giữ chiếc xe ô tô trên và mời H về trụ sở Công an thành phố B làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 09 ngày 06/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz màu sơn bạc (xe đã qua sử dụng) biển kiểm soát: 30A-470.61 có

giá trị là 115.000.0000 đồng.

Với nội dung trên tại Bản án sơ thẩm số: 72/2020/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố B đã căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt Võ Quang H 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 01/3/2020. Ngoài ra bản án còn tuyên xử bị cáo Võ Quang H phải chịu án phí hình sự và báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, bị cáo Võ Quang H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do nhà nghèo, mẹ mất sớm, bị cáo lấy xe đem về trả cho anh Đ chứ không chiếm đoạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quan điểm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Võ Quang H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Quang H trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Quang H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Bản kết luận định giá tài sản, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bản ảnh hiện trường, bản ảnh vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Võ Quang H bị Tòa án nhân dân thành phố B xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Võ Quang H xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: sau khi bị Công an thành phố B lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính và bị tạm giữ phương tiện, bị cáo H không những không chấp hành Quyết định xử phạt hành chính mà còn cố ý quay trở lại bãi giữ xe để trộm cắp chiếc xe ô tô, hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo thể hiện thái độ không tôn trọng pháp luật, bản thân bị cáo là người có tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tòa án nhân dân thành phố B đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để quyết định mức hình phạt 42 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo

nhưng không đưa ra được căn cứ nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Quang H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo Võ Quang H phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Quang H và giữ nguyên Quyết định của Bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Võ Quang H 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 01/3/2020.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: áp dụng khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Quang H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh QN;
- TAND Tp. B;
- VKSND Tp. B;
- Chi cục THADS Tp. B;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Đoan